**Phụ lục**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Cơ sở pháp lý** | **Cơ sở thực tế** | **Đối tượng và đề xuất**  **mức chi** | **Tham khảo mức chi**  **tương tự của một số tỉnh,**  **thành phố** |
| - Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quyền hạn: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên”*;  - Căn cứ khoản 5 Điều 21 Luật Thủ đô năm 2024 quy định: “*Hội đồng nhân dân Thành phố quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố đối với trường hợp sau đây:*  *a) Người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nghệ nhân, người thực hành di sản văn hóa phi vật thể;….*  *đ) Vận động viên, huấn luyện viên, người hoạt động nghệ thuật bị tai nạn, suy giảm sức khỏe do đào tạo, huấn luyện, thi đấu, biểu diễn nghệ thuật; vận động viên, huấn luyện viên, người hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp học nghề mới, chuyển nghề khi không còn đáp ứng yêu cầu thi đấu, huấn luyện, hoạt động nghệ thuật*”;  - Căn cứ Điều 166 Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019 quy định đối với người lao động làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật như sau: “*Người lao động làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật, thể dục, thể thao, hàng hải, hàng không được áp dụng một số chế độ phù hợp về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; hợp đồng lao động; tiền lương, tiền thưởng; thời giờ làm việc, thời gian nghỉ ngơi; an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của Chính phủ*”;  - Căn cứ Điều 12 Luật Viên chức ngày 15/11/2010 quy định quyền của viên chức về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương: “*Được trả lương tương xứng với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chức vụ quản lý và kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao; được hưởng phụ cấp và chính sách ưu đãi trong trường hợp làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc làm việc trong ngành nghề có môi trường độc hại, nguy hiểm, lĩnh vực sự nghiệp đặc thù*”;  - Căn cứ Điều 8 Thông tư số 15/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*.* quy định về kinh phí hoạt động của Hội đồng nghệ thuật như sau:  “*1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nghệ thuật được bố trí trong ngân sách hàng năm của cơ quan quyết định thành lập.*  *2. Cơ quan quyết định thành lập Hội đồng nghệ thuật căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, các hoạt động cụ thể của Hội đồng nghệ thuật và quy định của Nhà nước về tài chính để chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng”.* | Những năm qua, hoạt động nghệ thuật biểu diễn Thủ đô ngày càng khởi sắc, phát triển đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống được bảo tồn, phát huy giá trị, góp phần quảng bá tiềm năng, thế mạnh của Thủ đô trong giao lưu, hội nhập quốc tế, góp phần giáo dục, định hướng về đạo đức, thẩm mỹ, lối sống và nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, nhất là giới trẻ.  Thành phố Hà Nội hiện có 06 đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp với 441 viên chức, người lao động (trong đó 09 Nghệ sỹ nhân dân, 64 Nghệ sỹ ưu tú, 314 viên chức, 127 lao động hợp đồng), mang tính đa dạng về loại hình nghệ thuật biểu diễn như: Ca, Múa, Nhạc, Kịch, Cải lương, Chèo, Xiếc, Tạp kỹ và Múa rối. Thời gian qua, đội ngũ nghệ sỹ, diễn viên Thủ đô đã nỗ lực hết mình, tận hiến tài năng và tâm sức cho sự nghiệp xây dựng Thủ đô, bảo vệ Tổ quốc và phát triển bền vững đất nước; phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của Thành phố, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật, nâng cao đời sống tinh thần, giải trí của Nhân dân. Nhiều nghệ sỹ, diễn viên đã đạt giải thưởng cao tại các hội diễn, liên hoan nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp cấp quốc gia, quốc tế, cuộc thi do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức, các Bộ, Hội chuyên ngành Trung ương tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Qua 10 lần phong tặng danh hiệu, đến nay, Hà Nội có 222 nghệ sỹ, diễn viên được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ Nhân dân” (44 NSND), “Nghệ sỹ ưu tú” (180 NSƯT). Đây là những cánh chim đầu đàn, nghệ sỹ tài năng có nhiều thành tích, cống hiến to lớn và đáng trân trọng cho nghệ thuật Thủ đô nói riêng và Việt Nam nói chung.  Thực tế, lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn Thủ đô không thiếu những tài năng, có thanh, có sắc, song họ bị thu hút mạnh mẽ vào những lĩnh vực dễ trở thành ngôi sao như điện ảnh, ca múa nhạc giải trí hay sáng tạo nội dung số trên nền tảng mạng xã hội. Đối với các nghệ sĩ, diễn viên chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn, ngoài tố chất, năng khiếu bẩm sinh, muốn thành danh trên con đường nghệ thuật đòi hỏi phải trải qua một quá trình học tập bài bản, lâu năm, cùng với ý chí bền bỉ, nỗ lực rèn luyện vô cùng vất vả, khổ luyện cả chục năm trời nhưng tuổi nghề cống hiến lại rất ngắn. Ngay cả khi đã đạt được những thành tích nổi bật thì đa số đào, kép chính ở các đơn vị nghệ thuật truyền thống, diễn viên chính, chính thứ ở các đơn vị nghệ thuật khác vẫn phải tất tả mưu sinh, bươn chải bằng nhiều công việc khác nhau để nuôi dưỡng niềm đam mê, bám trụ với nghiệp diễn và trang trải cuộc sống. Nói chung, đời sống vật chất hiện nay của phần lớn nghệ sỹ, diễn viên Thủ đô còn gặp nhiều khó khăn, trong đó có một phần nguyên nhân do mức lương, chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo các quy định hiện hành của Nhà nước còn thấp so với mặt bằng giá cả hiện tại, chưa có tác dụng kích thích, động viên người nghệ sỹ toàn tâm, toàn ý với công việc.  Hiện nay, chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn được thực hiện theo Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg quy định mức bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn theo mức tiền cụ thể chế độ bồi dưỡng luyện tập thấp nhất là 35.000 đ/buổi tập và mức cao nhất là 80.000 đồng/buổi tập (tương ứng với 3% và 7% mức lương cơ sở tại thời điểm ban hành Quyết định); chế độ bồi dưỡng biểu diễn thấp nhất là 80.000 đ/buổi biểu diễn và cao nhất là 200.000 đồng/buổi biểu diễn (tương ứng với 7% và 17,4% mức lương cơ sở tại thời điểm ban hành Quyết định). Từ năm 2015 đến nay, Chính phủ đã 07 lần điều chỉnh mức lương cơ sở (từ 1.150.000 đồng/tháng đến ngày 01/7/2024 là 2.340.000 đồng/tháng). Sự biến động về tiền lương chi trả cho cán bộ, công chức, viên chức thực tế đã tăng 2,03 lần so với năm 2015.  Bên cạnh đó, các quy định về mức chi cho Hội đồng nghệ thuật (Hội đồng nghệ thuật được thành lập theo quy định tại Thông tư số 15/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn) chưa được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và hướng dẫn. Mức chi cho các thành viên Hội đồng nghệ thuật từ năm 2009 được thực hiện theo Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 14/9/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Mức chi thấp nhất là 50.000 đồng/buổi/người, cao nhất là 200.000 đồng/buổi/người (tương ứng với 7,7% và 30,7% mức lương cơ sở tại thời điểm ban hành Quyết định). Từ năm 2009 đến nay, Chính phủ đã 10 lần điều chỉnh mức lương cơ sở (từ 650.000 đồng/tháng đến nay là 2.340.000 đồng/tháng). Hiện nay, để thẩm định, đánh giá về tư tưởng, nội dung, hình thức, chất lượng các tác phẩm trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh, điện ảnh trên địa bàn Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao thành lập 04 Hội đồng nghệ thuật: Sân khấu – tạp kỹ, Ca Múa nhạc, Triển lãm – mỹ thuật – nhiếp ảnh, điện ảnh với hơn 50 thành viên, bao gồm các nhà quản lý có nhiều kinh nghiệm, những người làm chuyên môn trên các lĩnh vực nghệ thuật có uy tín, chuyên môn giỏi, các Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú. Trong đó phần lớn đã nghỉ hưu, không còn hưởng lương ngân sách nhà nước. Hà Nội không những là Thủ đô còn là trung tâm chính trị, trung tâm hành chính, hàng năm có hàng trăm các hoạt động văn hóa nghệ thuật diễn ra, việc thẩm định các hoạt động phần nhiều là ngoài giờ hành chính, đêm muộn.  Có thể nhận thấy, chế độ bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn theo quy định tại Quyết định số14/2015/QĐ-TTg của Chính phủ và mức chi theo quy định tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 14/9/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố vẫn chưa được điều chỉnh, không còn phù hợp với thực tế, đã không theo kịp sự biến động của mức lương cơ sở, sự biến động của giá cả thị trường, theo đó mức chi trả dần trở nên thấp, khiến quyền lợi của viên chức, người lao động chuyên môn lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn bị thiệt thòi, giảm động lực phấn đấu, lao động nghệ thuật, thiếu sự động viên các thành viên Hội đồng nghệ thuật hoàn thành nhiệm vụ; không khuyến khích được sức sáng tạo của người nghệ sỹ biểu diễn, khó thu hút và nguồn nhân lực bổ sung cho các đơn vị nghệ thuật. Mặt khác, do đặc thù nghề nghiệp chủ yếu hoạt động biểu diễn vào ban đêm, ngoài trời và di chuyển thường xuyên nên các nghệ sĩ, diễn viên chịu sự tác động của các điều kiện thời tiết không thuận lợi và tác động của hóa chất từ son phấn, chất tẩy trang cũng như đối diện với nhiều rủi ro chấn thương, thậm chí bệnh tật do nghề nghiệp hoặc tàn tật suốt đời…; số buổi diễn của các đơn vị nghệ thuật ngày càng giảm vì phải cạnh tranh với các loại hình giải trí khác trên truyền hình và mạng xã hội, do đó, mức thu nhập hiện tại chưa đảm bảo nhu cầu cuộc sống, nên trong thời gian qua, đã có nghệ sỹ, diễn viên giỏi nghề đã xin nghỉ việc và chuyển công tác. Chính vì vậy, hiện nay các trường nghệ thuật khó tuyển sinh được các thí sinh có tố chất, năng khiếu bẩm sinh đến với nghệ thuật sân khấu truyền thống. Các đơn vị nghệ thuật, nhất là đơn vị nghệ thuật sân khấu truyền thống đang thiếu hụt nghệ sĩ, diễn viên và nhạc công. Tình trạng khan hiếm tài năng trẻ ngày càng trở nên trầm trọng, trong khi đội ngũ nghệ sỹ biểu diễn lành nghề hầu hết đã lớn tuổi.  Ngày 08/12/2022, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứ 10 ban hành Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú”; Nghệ nhân và Câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thành phố Hà Nội. Việc ban hành Nghị quyết hỗ trợ đối với nghệ sĩ là hết sức thiết thực nhằm động viên, khuyến khích kịp thời để họ yên tâm công tác, nỗ lực hơn nữa trong sáng tạo nghệ thuật, cống hiến lâu dài cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật và phát triển công nghiệp văn hóa của Thủ đô. Tuy nhiên, đối tượng áp dụng của Nghị quyết này mới dừng lại là các nghệ sỹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sỹ nhân dân”, “Nghệ sỹ ưu tú” mà chưa đề cập trực tiếp đến đội ngũ những người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn. Do đó, đội ngũ này cần tiếp tục được quan tâm và tạo điều kiện hơn nữa. | 1. Đối tượng hưởng chế độ hỗ trợ bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn gồm người trực tiếp tham gia luyện tập, biểu diễn và phục vụ công tác biểu diễn, bao gồm:  a) Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú;  b) Người chỉ huy dàn nhạc; diễn viên chèo, cải lương, xiếc tạp kỹ, múa rối, kịch nói; người biểu diễn nhạc cụ hơi;  c) Người chỉ huy dàn hợp xướng; diễn viên kịch câm, hát dân ca, hát mới, múa đương đại, múa dân gian dân tộc, múa tạp kỹ; người biểu diễn nhạc cụ dây, nhạc cụ gõ, nhạc cụ bàn phím; kỹ thuật viên âm thanh, kỹ thuật viên ánh sáng;  d) Người chỉ đạo nghệ thuật buổi diểu diễn chương trình ca múa nhạc, chỉ đạo nghệ thuật vở diễn sân khấu; Trưởng, Phó các đơn vị nghệ thuật và Trưởng Phó các đoàn biểu diễn trực thuộc;  đ) Người làm việc theo chế độ hợp đồng hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.  e) Các thành viên Hội đồng nghệ thuật thành lập theo Thông tư số 15/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/12/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.  2. Đề xuất mức chi:  Hiện nay, Hà Nội có 06 đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp với 441 viên chức, người lao động (trong đó 09 Nghệ sỹ nhân dân, 64 Nghệ sỹ ưu tú, 314 viên chức, 127 lao động hợp đồng). Căn cứ số lượng buổi luyện tập và số lượng biểu diễn hàng năm của các đơn vị, dự kiến mức hỗ trợ hàng năm như sau:  \* Hỗ trợ bồi dưỡng luyện tập tính theo số buổi thực tế theo các mức sau:  a) Mức 200.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Nghệ sỹ nhân dân x 09 người x 75 buổi = 135.000.000 đồng.  b) Mức 170.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Nghệ sỹ ưu tú, Trưởng, Phó các đơn vị nghệ thuật, diễn viên đóng vai chính trong vở diễn sân khấu, nhạc kịch, vũ kịch, xiếc, rối; diễn viên hát chính, diễn viên múa chính, nhạc công độc tấu (solist) với dàn nhạc, chỉ huy dàn nhạc, chỉ huy hợp xướng x 90 người x 75 buổi = **1.147.500.000 đồng.**  c) Mức 140.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn nghệ thuật trực thuộc; diễn viên đóng vai chính thứ trong vở diễn sân khấu, nhạc kịch, vũ kịch, xiếc, rối; diễn viên hát chính thứ, diễn viên chính thứ, nhạc công chịu trách nhiệm lĩnh tấu trong dàn nhạc, diễn viên chịu trách nhiệm lĩnh xướng trong dàn hợp xướng; kỹ thuật viên chính âm thanh, kỹ thuật viên chính ánh sáng sân khấu x 120 người x 75 buổi = **1.260.000.000 đồng.**  d) Mức 110.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với diễn viên đóng vai phụ trong vở diễn sân khấu, nhạc kịch, vũ kịch, xiếc, rối; diễn viên múa, hợp xướng viên, nhạc công dàn nhạc; kỹ thuật viên âm thanh, kỹ thuật viên ánh sáng sân khấu x 149 người x 75 buổi = **1.229.250.000 đồng.**  đ) Mức 90.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với nhân viên hậu đài, nhân viên hóa trang, nhân viên phục trang, nhân viên đạo cụ x 73 người x 75 buổi = **492.750.000 đồng.**  \*\* Hỗ trợ bồi dưỡng biểu diễn tính theo số buổi thực tế theo các mức sau  a) Mức 350.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Nghệ sỹ nhân dân x 09 người x 92 buổi = **289.800.000 đồng.**  b) Mức 300.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Nghệ sỹ ưu tú, Trưởng, Phó các đơn vị nghệ thuật, chỉ đạo nghệ thuật chương trình nghệ thuật ca múa nhạc, chỉ đạo nghệ thuật vở diễn sân khấu, diễn viên chính, nhạc công độc tấu (solist) với dàn nhạc, chỉ huy dàn nhạc, chỉ huy hợp xướng x 90 người x 92 buổi = **2.484.000.000 đồng.**  c) Mức 250.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với diễn viên chính thứ, nhạc công chính thứ, kỹ thuật viên chính âm thanh, kỹ thuật viên chính ánh sáng sân khấu x 120 người x 92 buổi = **2.760.000.000 đồng.**  d) Mức 200.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn nghệ thuật trực thuộc; diễn viên phụ; kỹ thuật viên âm thanh, kỹ thuật viên ánh sáng x 120 buổi x 92 buổi = **2.742.600.000 đồng.**  đ) Mức 150.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với nhân viên hậu đài, nhân viên hóa trang, nhân viên phục trang, nhân viên đạo cụ, nhân viên phục vụ theo chế độ hợp đồng x 73 người x 92 buổi = **1.007.400.000 đồng.**  Trường hợp người tham gia biểu diễn nghệ thuật thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm thì chỉ được hưởng mức hỗ trợ bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn cao nhất.  \*\*\* Căn cứ chỉ tiêu giao hằng năm của 06 đơn vị nghệ thuật trực thuộc Sở và hồ sơ thủ tục hành tiếp nhận hàng năm về nghệ thuật biểu diễn, triển lãm ảnh, mỹ thuật hàng năm. Dự kiến mức chi thù lao cho thành viên 03 Hội đồng nghệ thuật tính theo số buổi thực tế theo các mức sau  a) Mức 500.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật x 03 người x 150 buổi = **75.000.000 đồng.**  b) Mức 400.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật và các Ủy viên Hội đồng Nghệ thuật x 49 người x 150 buổi = **2.940.000.000 đồng.**  c) Mức 300.000 đồng/buổi/người áp dụng đối với Thư ký Hội đồng nghệ thuật x 03 người x 150 buổi = **135.000.000 đồng.**  **Tổng cộng: (\*) + (\*\*) + (\*\*\*)= 16.562.435.000 đồng (Mười sáu tỷ, năm trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng)** | **Chế độ hỗ trợ bồi dưỡng luyện lập, bồi dưỡng biểu diễn**  **Tỉnh Bắc Ninh**  Ngày 09/12/2015, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Nghị quyết số 213/2025/NQ-HĐND17 về việc quy định chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; hỗ trợ chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng với người làm việc tại Nhà hát Dân ca Quan họ Bắc Ninh. Cụ thể như sau:  1. Chế độ bồi dưỡng luyện tập đối với người làm việc tại Nhà hát Dân ca Quan họ Bắc Ninh (Tính theo số buổi luyện tập thực tế), gồm các mức:  - Mức 100.000 đồng/buổi tập, áp dụng với Nghệ sĩ nhân dân;  - Mức 80.000 đồng/buổi tập, áp dụng với: Giám đốc, Phó Giám đốc Nhà hát, Nghệ sĩ ưu tú, diễn viên chính, nhạc công chính, chỉ huy đàn nhạc, chỉ đạo nghệ thuật;  - Mức 60.000 đồng/buổi tập, áp dụng với: Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn và tương đương; diễn viên chính thức; nhạc công; kỹ thuật viên chính âm thanh, kỹ thuật viên chính ánh sáng; chỉ huy đêm diễn, tổ chức biểu diễn;  - Mức 50.000 đồng/buổi tập, áp dụng với: Diễn viên phụ, kỹ thuật viên âm thanh, kỹ thuật viên ánh sáng;  - Mức 35.000 đồng/buổi tập, áp dụng với các đối tượng thuộc bộ phận phục vụ, bao gồm: Hậu đài (sân khấu, cảnh trí); đạo cụ, phục trang, hóa trang, lái xe...  2. Chế độ bồi dưỡng biểu diễn đối với người làm việc tại Nhà hát Dân ca Quan họ Bắc Ninh (Tính theo số buổi biểu diễn và phục vụ biểu diễn thực tế), gồm các mức sau:  - Mức 250.000 đồng/buổi diễn, áp dụng với Nghệ sĩ nhân dân;  - Mức 200.000 đồng/buổi diễn, áp dụng với: Giám đốc, Phó Giám đốc Nhà hát, Nghệ sĩ ưu tú, diễn viên chính, nhạc công chính, chỉ huy dàn nhạc, chỉ đạo nghệ thuật;  - Mức 160.000 đồng/buổi diễn, áp dụng với: Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn và tương đương; diễn viên chính thức; nhạc công; kỹ thuật viên chính âm thanh, kỹ thuật viên chính ánh sáng; chỉ huy đêm diễn, tổ chức biểu diễn;  - Mức 120.000 đồng/buổi diễn, áp dụng với: Diễn viên phụ, kỹ thuật viên âm thanh, kỹ thuật viên ánh sáng;  - Mức 80.000 đồng/buổi diễn, áp dụng với các đối tượng thuộc bộ phận phục vụ, bao gồm: Hậu đài (sân khấu, cảnh trí); đạo cụ, phục trang, hóa trang, lái xe...  **Tỉnh Bạc Liêu**  Ngày 06/12/2029, Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã ban hành Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND về việc quy định chính sách đãi ngộ đối với lực lượng tham gia hoạt động biểu diễn nghệ thuật, huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Bạc Liêu. Theo đó: Nghệ sỹ nhân nhân: Hỗ trợ thêm 240.000 đồng/buổi đối với tiền bồi dưỡng biểu diễn; Nghệ sỹ ưu tú: Hỗ trợ thêm 200.000 đồng/buổi đối với tiền bồi dưỡng biểu diễn.  **Tỉnh Bình Dương**  Ngày 12/12/2029, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ, chi tiêu tài chính và định mức chi đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao tỉnh Bình Dương. Theo đó, ngoài chế độ hỗ trợ theo quy định của Trung ương, diễn viên và người phục vụ còn được hưởng thêm chế độ hỗ trợ khi tập luyện, biểu diễn như sau:  1. Hỗ trợ biểu diễn:  - Diễn viên phụ và người phục vụ: 0,12 lần mức lương cơ sở/người/buổi (mức lương cơ sở năm 2019 là 1.490.000 đồng, tương ứng với 178.000 đồng);  - Diễn viên chính thứ: 0,14 lần mức lương cơ sở/người/buổi (tương ứng với 208.000 đồng);  - Diễn viên chính: 0,15 lần mức lương cơ sở/người/buổi (tương ứng với 223.000 đồng).  2. Hỗ trợ tập luyện: 0,05 mức lương cơ sở/người/buổi (tương ứng với 75.000 đồng).  **Chi thù lao cho Hội đồng**  **nghệ thuật**  **Tỉnh Bình Định**  Ngày 04/11/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 3684/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức chi thù lao cho Hội đồng nghệ thuật trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn. Theo đó, mức thù lao như sau:  - Chủ tịch Hội đồng: 150.000 đồng/buổi.  - Ủy viên, thư ký: 100.000 đồng/người/buổi.  - Đại biểu được mời: 70.000 đồng/người/buổi.  **Thành phố Hải Phòng**  Ngày 09/10/2017, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Công văn số 6784/UBND-VH về việc định mức chi bồi dưỡng cho Hội đồng Nghệ thuật thành phố. Theo đó, mức chi bồi dưỡng như sau:  - Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.  - Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi.  - Thư ký Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi. |